TAND TỈNH ĐỒNG THÁP **TÒA ÁN NHÂN DÂN** **HUYỆN LAI VUNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2024/QĐCNHGT - DS	*Lai Vung, ngày 14 tháng 06 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của H và Trịnh Hồng N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay đề ngày 04 tháng 04 năm 2024 của Trần T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 05 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Trần T, sinh năm 1957; Địa chỉ: số 24 LVM, khóm MT, phường MP, thành phố CL, tỉnh ĐT. Tạm trú: số 209 k4, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh ĐT

2. Người bị kiện: Trịnh Hồng N, sinh năm 1978; Địa chỉ: số 411 khu dân cư k4, TTLV, huyện LV, tỉnh ĐT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 05 năm 2024 cụ thể như sau:

- Trần T yêu cầu Trịnh Hồng N phải có nghĩa vụ trả cho Trần T số tiền vốn vay còn nợ là 88.000.000 đồng (tám mươi tám triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

- Trịnh Hồng N đồng ý trả cho Trần T số tiền vốn vay còn nợ là 88.000.000 đồng (tám mươi tám triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H.Lai Vung;
- Chi cục THA-DS H. Lai Vung;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Bích Thủy